

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1720/SNN-KHTC  
V/v giới thiệu các nguồn vốn  
cho vay đầu tư của Quỹ Đầu tư  
phát triển thành phố Hà Nội

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2022

Kính gửi: Các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được Văn bản số 492/QĐTPT - NV3 ngày 17/6/2022 của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố về việc giới thiệu các nguồn vốn cho vay đầu tư của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, yêu cầu các phòng ban, đơn vị nghiên cứu Văn bản số 492/QĐTPT - NV3 ngày 17/6/2022 của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố về việc giới thiệu các nguồn vốn cho vay đầu tư của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội;

(gửi kèm Văn bản số 492/QĐTPT - NV3 ngày 17/6/2022 của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố về việc giới thiệu các nguồn vốn cho vay đầu tư của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội).

Yêu cầu các phòng ban, đơn vị nghiên cứu, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, KHTC.

*KT*

**GIÁM ĐỐC**



**Chu Phú Mỹ**

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 492/QĐTPT-NV3

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2022

V/v giới thiệu các nguồn vốn cho vay đầu tư của  
 Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội

Kính gửi: ...Sở Nông nghiệp và PT nông thôn

Thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII nhiệm kỳ 2021-2025; theo nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại 10 Chương trình công tác của Thành uỷ Hà Nội khóa XVII; theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về phương hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025; và các quyết định ban hành kế hoạch thực hiện đối với các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch, giao thông, môi trường, năng lượng, công nghiệp, nông nghiệp, nhà ở, công nghệ, thông tin và viễn thông, thương mại, dịch vụ;

Căn cứ Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay tại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 được ban hành theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố và Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của UBND Thành phố; và danh mục hoạt động bảo vệ môi trường được ưu đãi hỗ trợ theo Phụ lục XXX kèm theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ,

Hiện nay, Quỹ Đầu tư đang đẩy mạnh triển khai công tác cho vay, đầu tư các dự án từ các nguồn vốn tại Quỹ Đầu tư đối với các lĩnh vực theo quy định, trong đó có lĩnh vực Quý Sở đang thực hiện quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được UBND Thành phố giao.

Để phối hợp triển khai hiệu quả công tác cho vay, Quỹ Đầu tư kính gửi các thông tin giới thiệu nguồn vốn cho vay (*Văn bản Giới thiệu nguồn vốn cho vay, danh mục lĩnh vực và lãi suất cho vay từ các nguồn vốn tại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội đính kèm*) và đề nghị Quý Sở trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao hỗ trợ Quỹ Đầu tư giới thiệu và cung cấp thông tin đến các Chủ đầu tư có nhu cầu vay vốn. Thông tin liên hệ Quỹ Đầu tư:

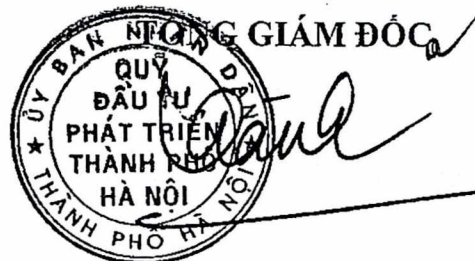
*Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội*

*Địa chỉ: Số 2 ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.*

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp, tạo điều kiện của Quý Sở. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Phó TGĐ (để t/c t/h);
- Lưu VT, NV3<sub>(Giang)</sub>.



**Chu Nguyên Thành**



**GIỚI THIỆU**  
**VỀ NGUỒN VỐN CHO VAY, DANH MỤC LĨNH VỰC VÀ LÃI SUẤT CHO VAY**  
**TỪ CÁC NGUỒN VỐN TẠI QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Kính gửi:.....

Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội xin gửi lời chào trân trọng tới Quý Doanh nghiệp.

Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội (Quỹ) là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do UBND Thành phố thành lập, thực hiện chức năng cho vay và đầu tư trên địa bàn Thành phố, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; đồng thời được UBND Thành phố ủy thác quản lý các Quỹ Bảo vệ môi trường, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ.

Hiện nay, Quỹ Đầu tư đang đẩy mạnh công tác cho vay nhằm tạo điều kiện phát huy tốt vai trò các Quỹ tài chính ngoài ngân sách do Thành phố Hà Nội giao Quỹ Đầu tư quản lý qua việc thực hiện cho vay các chủ đầu tư dự án thuộc các lĩnh vực theo quy định trong giai đoạn 2021-2025; góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, đặc biệt trong các lĩnh vực được UBND Thành phố chỉ đạo ưu tiên giải quyết dứt điểm; nâng cao hiệu quả trong việc thúc đẩy phát triển doanh nghiệp; nâng cao năng lực cạnh tranh, tích cực hội nhập kinh tế, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh, bền vững; bám sát định hướng, kế hoạch phát triển của thành phố Hà Nội tại Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII nhiệm kỳ 2021-2025; theo nhiệm vụ, trọng tâm tại 10 Chương trình công tác của Thành uỷ Hà Nội khóa XVII; theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về phương hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025; danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay tại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 được ban hành theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố và Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của UBND Thành phố; Danh mục hoạt động bảo vệ môi trường được ưu đãi hỗ trợ theo Phụ lục XXX kèm theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; các quyết định ban hành kế hoạch thực hiện đối với các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch, giao thông, môi trường, năng lượng, công nghiệp, nông nghiệp, nhà ở, công nghệ, thông tin và viễn thông, thương mại, dịch vụ.

Với phương châm đồng hành cùng Doanh nghiệp; đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, minh bạch và đơn giản hóa quy trình, thủ tục, trong thời gian qua Quỹ đã giải quyết cho vay một số dự án thuộc lĩnh vực điện, nước, nhà ở, môi trường, giáo dục,... Bên cạnh đó, Quỹ đã phối hợp với liên ngành đề xuất nhiều giải pháp, cơ chế trình UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo hỗ trợ cho dự án, doanh nghiệp. Đồng thời, đã ký kết các thỏa thuận hợp tác chiến lược với một số ngân hàng lớn (VIETINBANK, BIDV, VCB, MB, AGRIBANK...) để huy động vốn, hợp vốn cho vay và cung cấp dịch vụ ngân hàng.

Nhằm tiếp tục hỗ trợ các Doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn vay để đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, Quỹ xin giới thiệu đến Quý Doanh nghiệp các nguồn vốn, danh mục lĩnh vực và lãi suất vay vốn cụ thể:





### 1. Nguồn vốn Quỹ Đầu tư phát triển

Lãi suất cho vay 5,96%/năm, không thay đổi trong suốt thời gian vay. Thời hạn cho vay tối đa: 15 năm. Đối tượng vay là chủ đầu tư dự án thuộc các lĩnh vực theo Quyết định 1358/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 (Quyết định được đính kèm).

### 2. Nguồn vốn Quỹ Bảo vệ môi trường

Nguồn vốn bảo vệ môi trường cho vay ưu đãi với lãi suất 2,6% - 3,6%/ năm không thay đổi trong suốt thời gian vay vốn; thời hạn cho vay tối đa 10 năm và không vượt quá thời gian hoạt động còn lại của doanh nghiệp; số tiền cho vay tối đa tới 70% tổng mức đầu tư của dự án.

Đối tượng cho vay là các chủ đầu tư dự án thực hiện các hoạt động thuộc danh mục hoạt động bảo vệ môi trường được ưu đãi, hỗ trợ quy định tại Phụ lục XXX kèm theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật bảo vệ môi trường (Phụ lục được đính kèm).

### 3. Nguồn vốn Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ

Hiện tại Quỹ Đầu tư và Liên ngành Thành phố đang hoàn thiện trình UBND Thành phố phê duyệt: Lãi suất cho vay 5,985%/năm; 8,55%/năm tùy từng điều kiện và không thay đổi trong suốt thời gian vay vốn.

Đối tượng vay: Doanh nghiệp khoa học và công nghệ thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, ứng dụng kết quả khoa học và công nghệ, sản xuất, kinh doanh sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ được quy định tại Nghị định 13/2019/NĐ-CP ngày 01/2/2019; Các dự án, doanh nghiệp thuộc Đề án hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2019-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 4889/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của UBND thành phố Hà Nội.

Chúng tôi chân thành cảm ơn sự quan tâm của Quý Doanh nghiệp và mong muốn được hợp tác, hỗ trợ nguồn vốn vay cho Quý Doanh nghiệp với mục tiêu đồng hành cùng phát triển.

Khách hàng có nhu cầu vay vốn xin vui lòng liên hệ:

**Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.**

**Địa chỉ:** Số 2 ngõ Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**Website:** <https://quydautuphat trien.hanoi.gov.vn>

**Email:** [vanthu\\_qdtpthp@hanoi.gov.vn](mailto:vanthu_qdtpthp@hanoi.gov.vn);

[pnvl\\_qdtpthp@hanoi.gov.vn](mailto:pnvl_qdtpthp@hanoi.gov.vn);

[pnv3\\_qdtpthp@hanoi.gov.vn](mailto:pnv3_qdtpthp@hanoi.gov.vn)

**Điện thoại:**

- Bà Bùi Thu Yến - Trưởng phòng Nghiệp vụ 3: 0916.787.588

Đối với các dự án vay từ nguồn vốn Quỹ Bảo vệ môi trường, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ, các lĩnh vực thuộc nguồn vốn Quỹ Đầu tư phát triển: Môi trường, Năng lượng, Công nghiệp, Nông nghiệp, Công nghệ, thông tin và viễn thông.

- Ông Lý Hoàng Thư - Trưởng phòng Nghiệp vụ 1: 0913.234.734

Đối với các dự án vay từ nguồn vốn Quỹ Đầu tư phát triển thuộc các lĩnh vực: Giáo dục, Y tế, Văn hóa, Thể thao, Du lịch, Giao thông, Nhà ở, Thương mại, Dịch vụ.

- Phòng Tổ chức - Hành chính: 024.3933.5469

Trân trọng cảm ơn./.

**QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**





**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1358 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay  
Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	
ĐẾN	Số: 646
	Ngày: 22/4/22

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủ đô số 25/2012/QH13 ngày 21/11/2012;

Căn cứ Luật Dụ lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 về quản lý đầu tư phát triển đô thị; số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều quy định về điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/02/2020 về việc quy định về tổ chức, hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương; số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định 101/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015; số 69/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ;

Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1081/QĐ-TTg ngày 06/7/2011 và số 1823/QĐ-TTg ngày 24/12/2018 về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; số 768/QĐ-TTg ngày 08/5/2016 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 996/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 về việc phê duyệt chương trình phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2020 và định hướng đến năm 2030; số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 về việc phê duyệt Quy hoạch giao thông vận tải thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ các Chương trình công tác của Thành ủy Hà Nội khóa XVII: Số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 về đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và hội nhập quốc tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững giai đoạn 2021-2025; số



✓



03-CTr/TU ngày 17/3/2021 về chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị giai đoạn 2021-2025; số 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 về đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025; số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 về đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2025; số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 về phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025; số 07-CTr/TU ngày 17/3/2021 về đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; số 08-CTr/TU ngày 17/3/2021 về phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND Thành phố: số 16/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 về chính sách khuyến khích đầu tư, huy động đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân về việc xây dựng công trình văn hóa, công viên, vườn hoa, khu vui chơi giải trí và bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn Thủ đô; số 07/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 về việc ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải; số 15/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của Thành phố; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 23/09/2021 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Thành phố và danh mục lĩnh vực đầu tư cho vay giai đoạn 2021-2025 của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố;

Căn cứ các Quyết định của UBND Thành phố: số 06/2018/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố; số 28/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 về việc sửa đổi, bổ sung chức năng nhiệm vụ tại điểm 5.1 Khoản 5 Điều 9 của điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của UBND Thành phố; số 11/2015/QĐ-UBND ngày 19/5/2015 về việc ban hành quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 04/TTr-HĐQL ngày 21/01/2022 và của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 776/KHĐT-THQH ngày 04/3/2022.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện**1. Giao Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố:**

- Thực hiện đầu tư, cho vay đảm bảo tuân thủ các quy định tại Mục 2, Mục 3 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/2/2020 của Chính phủ và các quy định hiện hành của Nhà nước, Thành phố.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố phải căn cứ vào nguồn vốn để ưu tiên đầu tư, cho vay tránh dàn trải và đảm bảo hiệu quả.

- Định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội và báo cáo UBND Thành phố tình hình đầu tư, cho vay đầu tư của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh cần điều chỉnh, Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan kịp thời báo cáo UBND Thành phố xem xét, trình Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành; Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *rs*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường;
- VPUB: Các PCVP, các phòng CV;
- Lưu VT, KT. *rs*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH *rs*



Chu Ngọc Anh



**Phụ lục**  
**DANH MỤC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ, CHO VAY CỦA**  
**QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 22/ 4 /2022 của UBND Thành phố)

TT	DANH MỤC LĨNH VỰC
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Giáo dục</b>
1	Đầu tư cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Y tế</b>
1	Đầu tư sản xuất trang thiết bị y tế.
2	Đầu tư sản xuất dược.
3	Đầu tư trung tâm lão khoa, tâm thần, điều trị bệnh nhân nhiễm chất độc màu da cam; trung tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ mồ côi, trẻ em lang thang không nơi nương tựa.
4	Đầu tư cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng.
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Văn hóa, thể thao, du lịch</b>
1	Đầu tư kinh doanh trung tâm thể dục, thể thao, nhà tập luyện, câu lạc bộ thể dục thể thao, sân vận động, bể bơi; cơ sở sản xuất, chế tạo, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện tập luyện thể dục thể thao.
2	Đầu tư xây dựng công trình văn hóa, công viên, vườn hoa, khu vui chơi giải trí trên địa bàn Thành phố.
3	Đầu tư hình thành khu dịch vụ du lịch phức hợp, có quy mô lớn.
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực Giao thông</b>
1	Đầu tư phát triển vận tải hành khách công cộng.
2	Đầu tư cầu, đường bộ, bến cảng, nhà ga, bến xe, điểm trung chuyển, trung tâm tiếp vận; đầu tư các dự án bãi đỗ xe, ưu tiên bãi đỗ xe cao tầng, bãi đỗ xe ngầm sử dụng công nghệ đỗ xe liên đại, thông minh.
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực Môi trường</b>
1	Đầu tư sản xuất, phân phối, cung cấp nước sạch.
2	Đầu tư thu gom, xử lý, tái chế hoặc tái sử dụng chất thải.
3	Đầu tư sản xuất, cung cấp thiết bị quan trắc môi trường, thiết bị xử lý nước thải sinh hoạt tại chỗ, sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường được chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
4	Đầu tư các khu nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, điện táng.
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực Năng lượng</b>
1	Đầu tư sản xuất vật liệu mới, năng lượng mới, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; sản xuất sản phẩm tiết kiệm năng lượng.
2	Cho vay đầu tư các dự án phát triển hệ thống điện trên địa bàn thành phố Hà Nội theo các điều kiện và quy định hiện hành.



TT	DANH MỤC LĨNH VỰC
<b>VII</b>	<b>Lĩnh vực Công nghiệp</b>
1	Đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề.
<b>VIII</b>	<b>Lĩnh vực Nông nghiệp</b>
1	Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở chăn nuôi, giết mổ, bảo quản, chế biến gia cầm, gia súc tập trung.
2	Đầu tư nuôi trồng, chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản, dược liệu, chế biến lâm sản ngoài gỗ.
<b>IX</b>	<b>Lĩnh vực Nhà ở</b>
1	Đầu tư xây dựng chung cư cho công nhân làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế.
2	Đầu tư khu vực phát triển đô thị, xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư, cải tạo chung cư cũ; xây dựng ký túc xá sinh viên và xây dựng nhà ở cho các đối tượng chính sách xã hội.
<b>X</b>	<b>Lĩnh vực Công nghệ, thông tin và viễn thông</b>
1	Đầu tư ứng dụng công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
2	Đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
3	Đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ được ưu tiên phát triển theo quy định của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ.
4	Sản xuất sản phẩm phần mềm, sản phẩm nội dung thông tin số, sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm, dịch vụ phần mềm theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin; sản xuất sản phẩm an toàn thông tin mạng và cung cấp dịch vụ an toàn thông tin mạng đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng; sản xuất các sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ.
5	Đầu tư sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, năng lượng từ việc tiêu hủy chất thải.
<b>XI</b>	<b>Lĩnh vực Thương mại, dịch vụ</b>
1	Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp chợ đầu mối.
2	Đầu tư kinh doanh trung tâm hội chợ triển lãm hàng hóa, trung tâm logistics, cảng cạn, kho hàng hóa, siêu thị, trung tâm thương mại.



**Phụ lục XXX**

**DANH MỤC HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG  
ĐƯỢC ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ**

*Nghị định số 08/2022/NĐ-CP  
ngày 01 năm 2022 của Chính phủ)*

1. Dự án đầu tư thuộc ngành, nghề thu gom, xử lý, tái chế hoặc tái sử dụng chất thải bao gồm:

- a) Xử lý và tiêu hủy chất thải rắn (rác thải);
- b) Thu gom chất thải rắn (rác thải);
- c) Thu gom, xử lý nước thải;
- d) Tái chế hoặc tái sử dụng chất thải.

2. Doanh nghiệp sản xuất, cung cấp công nghệ, thiết bị, sản phẩm và dịch vụ phục vụ các yêu cầu về bảo vệ môi trường, bao gồm:

a) Cung cấp công nghệ xử lý chất thải kết hợp thu hồi năng lượng, công nghệ tiết kiệm năng lượng được đánh giá hoặc thẩm định hoặc có ý kiến theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ;

b) Cung cấp dịch vụ xử lý nước thải sinh hoạt; đồng xử lý chất thải rắn sinh hoạt; dịch vụ quan trắc môi trường xung quanh;

c) Sản xuất năng lượng sạch; năng lượng tái tạo; thiết bị quan trắc môi trường;

d) Sản xuất, cung cấp thiết bị xử lý nước thải sinh hoạt tại chỗ cho cơ sở sản xuất, kinh doanh quy mô hộ gia đình; sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường được Bộ Tài nguyên và Môi trường chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam;

đ) Sản phẩm được sản xuất từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải đáp ứng các quy định của pháp luật chất lượng sản phẩm hàng hóa;

e) Sản xuất phương tiện giao thông công cộng, trừ phương tiện giao thông công cộng sử dụng dầu; sản xuất phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng tái tạo, mức tiêu hao nhiên liệu thấp, phát thải thấp hoặc không phát thải; dịch vụ vận tải công cộng sử dụng năng lượng điện, nhiên liệu sạch, nhiên liệu tái tạo.

3. Hoạt động bảo vệ môi trường không phải là hoạt động đầu tư kinh doanh, bao gồm:

a) Đổi mới công nghệ, cải tạo, nâng cấp công trình xử lý chất thải để thực hiện lộ trình do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; áp dụng kỹ thuật tốt nhất hiện có sớm hơn lộ trình đối với trường hợp phải áp dụng hoặc tự nguyện áp dụng đối với trường hợp không phải áp dụng theo quy định của Nghị định này; hoàn thành việc lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải, bụi, khí thải công nghiệp tự động, liên tục sớm hơn lộ trình đối với trường hợp phải lắp đặt hoặc tự nguyện lắp đặt đối với trường hợp không phải lắp đặt theo quy định của Nghị định này;



b) Di dời hộ gia đình ra khỏi khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp;

c) Di dời cơ sở đang hoạt động để đáp ứng khoảng cách an toàn về môi trường hoặc để thực hiện lộ trình do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

d) Đầu tư phát triển vốn tự nhiên có khả năng tái tạo, cung cấp dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên; bảo vệ di sản thiên nhiên;

đ) Nghiên cứu, phát triển hệ thống thu gom và xử lý rác thải nhựa trôi nổi trên biển và đại dương;

e) Xử lý, cải tạo môi trường bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt.